

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số **169/2023/HSST**

Ngày 22/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu Phương;**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Nguyễn Thu Hương

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/TLST - HS ngày 08/8/2023 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1985; ĐKKHKT và nơi ở: Số 2/312 Tô Hiệu, phường H, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Văn P; Họ tên mẹ: Vũ Thị N (đã chết); Họ tên chồng: Phạm Xuân H1 (đã ly hôn); Con: Có 03 con, lớn sinh 2008, 2012, nhỏ sinh 30/4/2022.

Nhân thân: Năm 2016 công an phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không

Tiền án: 06 tiền án

- Bản án số 94/2015/HSST ngày 09/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Đánh bạc". (*chưa được xóa án tích*)

- Bản án số 74/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 04/5/2018. (*chưa được xóa án tích*)

- Bản án số 44/2019/HS-ST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 23/12/2019. *(chưa được xóa án tích)*

- Bản án số 208/2020/HS-ST ngày 26/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ra trại ngày 04/4/2021. *(chưa được xóa án tích)*

- Bản án số 73/2022/HS-ST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". (Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm). Bị cáo chưa chấp hành hình phạt.

- Bản án số 10/2023/HS-ST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 73/2022/HS-ST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 30 tháng tù. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

Danh chỉ bản số 00240, lập ngày 27/4/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2- Họ và tên: **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1977; ĐKKHKT: Số 63 phố Hàng Đào, phường H2, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Nơi ở: Số 54 ngõ 113 phố Nguyễn Chính, phường T, Hoàng Mai, Hà Nội; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Nguyễn Linh T; Họ tên mẹ: Trần Thị N; Họ tên chồng: Nguyễn Đắc Q (đã chết); Con: có 02 con lớn sinh 1997, nhỏ sinh 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 00300, lập ngày 06/6/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 22/4/2023 đến ngày 28/4/2023 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

* **Người bị hại:** Siêu thị Mega Market, số 236 Phạm Văn Đồng, phường C, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ủy quyền cho anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: TDP số 3, phường P, Nam Từ Liêm, Hà Nội. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 21/4/2023, Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị V đến siêu thị Mega Market, đường Phạm Văn Đồng, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản thì bị anh Phạm Văn Điền (SN 1987; HKTT: thôn Cổ

Gia, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định) và anh Bùi L (SN 2002; HKTT: thôn 6, xã V, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội) – là nhân viên an ninh siêu thị phát hiện bắt giữ và bàn giao cho công an phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để xử lý.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Thị Thu T:

- 06 lọ sữa rửa mặt POND'S AGE MIRACLE;
- 03 lọ sữa rửa mặt POND'S FLAWLESS 100g;
- 04 lọ kem trang điểm POND'S FLAWLESS 25g.

Thu giữ của Nguyễn Thị V:

- 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold;
- 06 chai sữa tắm nhãn hiệu CETAPHIL 230ml

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 21/4/2023, Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị Vui rủ nhau đi siêu thị Mega Market đường Phạm Văn Đồng, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến và cùng vào siêu thị, T đến các quầy hàng lấy 06 lọ sữa rửa mặt POND'S AGE MIRACLE, 03 lọ sữa rửa mặt POND'S FLAWLESS 100g, 04 lọ kem trang điểm POND'S FLAWLESS 25g, 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold, 06 chai sữa tắm nhãn hiệu CETAPHIL 230ml cho vào xe đẩy rồi đi đến quầy hàng gia dụng để gặp V. Khi gặp V, T hỏi "có lấy đồ không", nghĩa là có lấy trộm đồ trong siêu thị không, thì V trả lời "có" nên T bóc các tem từ chống trộm của các sản phẩm gồm: 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold, 06 chai sữa tắm nhãn hiệu CETAPHIL 230ml rồi để lại xe đẩy. Vui tự lấy các sản phẩm mà T đã bóc tem rồi cất giấu vào trong người, sau đó đi ra theo lối ra vào của khách mà không qua quầy thu ngân. T ở lại tiếp tục bóc tem từ các sản phẩm gồm: 06 lọ sữa rửa mặt POND'S AGE MIRACLE, 03 lọ sữa rửa mặt POND'S FLAWLESS 100g, 04 lọ kem trang điểm POND'S FLAWLESS 25g. Khi V đi đến bãi đỗ xe ô tô của siêu thị thì bị anh Phạm Văn Đ và anh Bùi L – nhân viên an ninh siêu thị phát hiện, đưa về phòng an ninh để làm việc. Sau đó, anh Đ và anh L tiếp tục xem camera siêu thị thì thấy T vẫn ở trong siêu thị nên đã đến đưa T về phòng làm việc.

Ngoài ra, bằng thủ đoạn tương tự như trên, vào các ngày 05/4/2023 và ngày 12/4/2023, Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị V còn đến siêu thị Mega Market đường Phạm Văn Đồng, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Mỗi lần, T và V trộm cắp 02 hộp sữa bột Ensure 850g và chia nhau tiêu thụ hết số tài sản này.

Kết luận định giá số 309 ngày 18/5/2023 và số 435 ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Bắc Từ Liêm có kết luận:

- 01 hộp sữa Ensure Gold 850g, chưa qua sử dụng trị giá **806.650 đồng**;
 - 06 lọ sữa tắm nhãn hiệu CETAPHIL 230ml, chưa qua sử dụng trị giá **846.600 đồng**;
 - 03 lọ sữa rửa mặt POND'S FLAWLESS 100g, chưa qua sử dụng trị giá **244.800 đồng**;
 - 06 lọ sữa rửa mặt POND'S chống lão hóa 100g, chưa qua sử dụng trị giá **606.900 đồng**;
 - 04 lọ kem trang điểm POND'S FLAWLESS 25g, chưa qua sử dụng trị giá **472.260 đồng**;
- (Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 21/4/2023 là **2.977.210 đồng**)
- 02 hộp sữa Ensure Gold lúa mạch 850g, chưa qua sử dụng (không thu giữ được) trị giá **1.613.300 đồng**;
 - 02 hộp sữa Ensure Gold Greenhealth 850g, chưa qua sử dụng (không thu giữ được) có bản ảnh kèm theo trị giá **1.613.300 đồng**.
- Tổng giá trị tài sản trộm cắp là **6.203.810 đồng**.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị V khai như trên và khai cả 03 lần trộm cắp thì T là người bóc tem từ các sản phẩm để khi đi qua cửa kiểm soát an ninh thì không bị phát hiện, V là người mang hàng trộm cắp được ra ngoài. Sau đó, cả hai sẽ chia đôi số sản phẩm trộm cắp được.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 53 trả lại những tài sản T, V trộm cắp của siêu thị vào ngày 21/4/2023. Anh Phạm Văn Đ – người được Trung tâm Mega Market ủy quyền đã nhận lại tài sản và yêu cầu bồi thường số tiền 3.226.600 đồng là giá trị số tài sản mà T, V trộm cắp vào ngày 05/4 và 12/4/2023.

Bản cáo trạng số 175/CT-VKSBLT ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Thị V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố, đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện theo ủy quyền của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.226.600 đồng là giá trị 04 hộp sữa bột Ensure không thu giữ được.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T mức án từ 26 đến 30 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 30 tháng tù tại bản án số 10 ngày 13/01/2023 của TAND thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 56 đến 60 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V mức án từ 06 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách từ 12 đến 20 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại. Các bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, lời khai, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 21/4/2023, tại siêu thị Mega Market, đường Phạm Văn Đồng, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị V trộm cắp 11 lọ sữa rửa mặt nhãn hiệu POND'S, 01 hộp sữa bột nhãn hiệu Ensure Gold, 06 chai sữa tắm nhãn hiệu CETAPHIL 230ml trị giá **2.977.210 đồng** thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, vào các ngày 05/4 và ngày 12/4/2023, cũng tại siêu thị Mega Market, Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị V trộm cắp 04 hộp sữa bột Ensure trị giá **3.226.600 đồng**. Siêu thị Mega Market yêu cầu bồi thường 3.226.600 đồng là giá trị tài sản không thu giữ được. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thị Thu T và Nguyễn Thị V trộm cắp là **6.203.810 đồng**.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị V đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Thu T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, đối với các bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò tích cực. Bị cáo Nguyễn Thị Thu T có nhân thân xấu, có 06 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó có 05 tiền án cùng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật, coi thường quyền tài sản của người khác của bị cáo. Bị cáo V phạm tội lần đầu vì vậy bị cáo Trang phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo V.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo V: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Vui xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa

cho thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.226.600 đồng. Xét yêu cầu đòi bồi thường của người bị hại là phù hợp pháp luật nên buộc mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 1.613.300 đồng.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;**

1- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T **26 (hai mươi sáu)** tháng tù. Tổng hợp hình phạt **30 tháng tù** tại bản án số 10/2023/HSST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **56 (năm mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2023. (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/7/2022 đến ngày 08/7/2022)

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị V **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị V về UBND phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị V cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự

- Buộc Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị V mỗi bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền 1.613.300 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án của người bị hại nếu các bị cáo không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4- Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, người bị hại
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phượng